

**BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ  
VÀ MÔI TRƯỜNG**

**THÔNG TƯ số 45/2001/TT-BKHCNMT  
ngày 25/7/2001 về hướng dẫn thực  
hiện khoản 3 Điều 16 Nghị định  
số 20/1999/NĐ-CP ngày 12/4/1999  
của Chính phủ về kinh doanh  
dịch vụ giám định hàng hóa.**

*Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 5 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 20/1999/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 1999 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa;*

*Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường hướng dẫn thực hiện khoản 3 Điều 16 Nghị định số 20/1999/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 1999 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa như sau:*

**I. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI  
ÁP DỤNG**

**1.** Thông tư này quy định các điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục kiểm tra và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện, tiêu chuẩn đối với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa quy định tại điểm 2 của Mục I này để được cơ quan nhà nước có thẩm quyền trưng dụng thực hiện giám định hàng hóa liên quan đến việc thực hiện công vụ của cơ quan nhà nước.

**2.** Thông tư này áp dụng đối với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa quy định tại Điều 3 Nghị định số 20/1999/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 1999 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa (dưới đây gọi tắt là doanh nghiệp giám định).

**II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI  
DOANH NGHIỆP GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC  
TRƯNG DỤNG**

Các doanh nghiệp giám định được cơ quan nhà nước có thẩm quyền trưng dụng thực hiện giám định hàng hóa liên quan đến việc thực hiện công vụ của cơ quan nhà nước phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây:

**1. Được cấp một trong các chứng chỉ (đang còn thời hạn hiệu lực) sau đây:**

a) Chứng chỉ chứng nhận hệ thống đảm bảo chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN - ISO 9000;

b) Chứng chỉ công nhận Tổ chức giám định phù hợp Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5957 - 1995;

c) Chứng chỉ công nhận Phòng Thử nghiệm phù hợp Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5958 - 1995.

**2.** Có giám định viên đạt tiêu chuẩn phù hợp với quy định tại Điều 7 Nghị định số 20/1999/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 1999 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa.

**3.** Có phương tiện kỹ thuật thử nghiệm được các chỉ tiêu quan trọng chủ yếu của loại hàng hóa đăng ký kiểm tra.

**III. THỦ TỤC KIỂM TRA VÀ XÁC NHẬN  
DOANH NGHIỆP ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU  
CHUẨN GIÁM ĐỊNH HÀNG HÓA LIÊN  
QUAN ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN CÔNG  
VỤ CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**

**1.** Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường giao cho Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tổ chức thực hiện việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Mục II của Thông tư và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện, tiêu chuẩn để được trưng dụng thực hiện giám định hàng hóa liên quan đến việc thực hiện công vụ của cơ quan nhà nước.

Trường hợp loại hàng hóa được doanh nghiệp giám định là hàng hóa đặc thù, theo quy định hiện hành của Chính phủ về phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng hàng hóa, thì việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Mục II của Thông tư này và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện, tiêu chuẩn để được trưng dụng thực hiện giám định hàng hóa liên quan đến việc thực hiện công vụ của cơ quan nhà nước phải có sự tham gia của đại diện các Bộ quản lý chuyên ngành,

**2.** Doanh nghiệp giám định nếu có nhu cầu thực hiện giám định hàng hóa liên quan đến việc thực hiện công vụ của cơ quan nhà nước phải gửi hồ sơ tới Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Hồ sơ gồm có:

a) Giấy đăng ký kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn để được trưng dụng thực hiện giám định hàng hóa liên quan đến việc thực hiện công vụ của cơ quan nhà nước;

b) Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

c) Bản sao một trong các chứng chỉ quy định tại điểm 1 Mục II của Thông tư này;

d) Danh sách giám định viên;

e) Danh mục trang thiết bị thử nghiệm chủ yếu.

**3.** Sau khi kiểm tra, nếu doanh nghiệp đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn được quy định tại Mục II của Thông tư này, Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp cho doanh nghiệp giám định Giấy xác nhận đủ điều kiện, tiêu chuẩn thực hiện giám định hàng hóa liên quan đến việc thực hiện công vụ của cơ quan nhà nước, đồng thời thông báo bằng văn bản cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền biết để có cơ sở và căn cứ tiến hành việc trưng dụng giám định khi cần thiết.

Giấy xác nhận này không thay thế cho văn bản trưng cầu giám định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tùy thuộc vào loại hình doanh nghiệp và lĩnh vực hoạt động giám định, thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận không quá 3 năm kể từ ngày cấp.

**4.** Trường hợp doanh nghiệp giám định không đạt các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Mục II của Thông tư này, Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp biết để có biện pháp khắc phục. Sau khi thực hiện các biện pháp khắc phục, doanh nghiệp có thể đề nghị kiểm tra lại.

Thời hạn kiểm tra và cấp Giấy xác nhận hoặc thông báo không đạt là 7 ngày kể từ ngày Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng nhận đủ hồ sơ theo yêu cầu quy định tại Mục III của Thông tư này

**5.** Khi thay đổi các điều kiện, tiêu chuẩn đã được quy định tại Mục II của Thông tư này so với thời điểm được kiểm tra, doanh nghiệp giám định phải báo cáo ngay bằng văn bản cho Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng có trách nhiệm tổ chức kiểm tra lại để có thông báo bổ sung thích hợp.

#### IV. THANH TRA, KIỂM TRA SAU KHI CẤP GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN GIÁM ĐỊNH HÀNG HÓA LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN CÔNG VỤ CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

**1.** Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng sẽ tổ chức kiểm tra các doanh nghiệp giám định đã được xác nhận đủ điều kiện, tiêu chuẩn giám định hàng hóa liên quan đến việc thực hiện công vụ của cơ quan nhà nước khi có khiếu nại, tố cáo liên quan đến năng lực, kết quả giám định của doanh nghiệp.

**2.** Trên cơ sở kết quả kiểm tra, nếu doanh nghiệp giám định không bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư này, Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng ra quyết định hủy bỏ hiệu lực của Giấy xác nhận đủ điều kiện, tiêu chuẩn đã được cấp trước đó, đồng thời thông báo

bằng văn bản cho các cơ quan nhà nước nói tại Mục III của Thông tư này.

**3.** Doanh nghiệp giám định có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện tại Tòa án Hành chính theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 02 tháng 12 năm 1998, Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các vụ án hành chính ngày 03 tháng 6 năm 1996 đối với các hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, cơ quan trong quá trình thực hiện việc kiểm tra, cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện, tiêu chuẩn thực hiện giám định hàng hóa liên quan đến việc thực hiện công vụ của cơ quan nhà nước; quyết định của cơ quan trưng dụng liên quan đến kết quả giám định hàng hóa.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1.** Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc trưng dụng giám định gửi yêu cầu giám định bằng văn bản với những nội dung chính sau:

- a) Tên hàng hóa được yêu cầu giám định;
- b) Nội dung giám định (ghi rõ chỉ tiêu, yêu cầu);
- c) Quy định phương pháp kiểm tra, thử nghiệm;
- d) Thời hạn đề nghị thông báo kết quả kiểm tra.

Ngoài ra, cơ quan trưng dụng có thể cung cấp thêm những thông tin bổ sung như: xuất xứ hàng hóa, khối lượng, số lượng lô hàng và các thông tin khác liên quan đến lô hàng.

**2.** Các quy định về chứng thư giám định, giá trị pháp lý của chứng thư giám định được thực hiện theo quy định tại Chương III Nghị định số 20/1999/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 1999 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa.

**3.** Trong trường hợp không chấp nhận kết quả giám định thì cơ quan trưng dụng giám định có quyền tham khảo ý kiến của Bộ, ngành quản lý chuyên ngành tương ứng (theo quy định hiện

hành của Chính phủ về phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng hàng hóa) đối với kết quả giám định.

Ý kiến của Bộ, ngành quản lý chuyên ngành là kết luận cuối cùng để cơ quan trưng dụng làm căn cứ ra quyết định của mình.

**4.** Phí giám định do cơ quan trưng dụng giám định trả cho doanh nghiệp giám định theo quy định của Nhà nước hoặc theo thỏa thuận trong trường hợp Nhà nước chưa quy định.

## VI. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**1.** Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Thông tư số 1907/1999/TT-BKHCNMT ngày 28 tháng 10 năm 1999 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

**2.** Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần được phản ánh về Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường để xem xét giải quyết./

KT. Bộ trưởng  
Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường  
Thủ trưởng

BÙI MẠNH HẢI

## **QUYẾT ĐỊNH số 47/2001/QĐ-BKHCNMT ngày 15/8/2001 về việc ban hành Quy chế Tuyển chọn Giải thưởng chất lượng.**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC, CÔNG  
NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24 tháng 12 năm 1999;